TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2024/HSST
Ngày: 26/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân 1) Bà Bùi Thị Hảo

2) Bà Nguyễn Thị Cúc

- ***Thư ký phiên Tòa****:* Ông Lưu Tuấn Long – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Kim Huê– Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2024, ngày 10 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo: Họ và tên: Phạm Thị K**,** sinh năm 1988. HKTT: Tổ 14, Ấp 1, xã T, huyện H, tỉnh Đ. Chỗ ở: Số 80/292 L, phường K, quận L, Thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Họ và tên bố: Phạm Văn P sinh năm 1986(đã ly hôn). Họ và tên mẹ: Mai Thị T sinh năm 1970. Chồng: Trần Mỹ T, sinh năm 1960. Gia đình có hai chị em, bị cáo là thứ nhất. Có 03 con, lớn sinh năm 2013 nhỏ sinh năm 2024. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000155 lập ngày 27/2/2024 tại Công an quận Long Biên và lý lịch bị can thể hiện bị cáo có 02 tiền án.

- Bản án số 69/2014/HSST ngày 04/12/2014, Toà án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (số tiền 5.946.000 đồng). Bị cáo phải nộp án phí HSST là 200.000 đồng. Hoãn chấp hành bản án do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Biên bản xác minh ngày 22/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp kết quả chưa thụ lý thi hành bản án đối với Phạm Thị K. Bị can chưa được xóa án tích.

- Bản án số 39/2021/HSST ngày 18/6/2021, Toà án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 10.000.000 đồng). Tổng hợp hình phạt với bản án số 69/2014/HSST ngày 04/12/2014 của Toà án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp buộc bị cáo Phạm Thị K chấp hành hình phạt của 02 bản án là 25 tháng tù. Bị can ra trại ngày 02/12/2022. Đã nộp án phí HSST 200.000 đồng ngày 30/11/2021. Bị cáo chưa được xóa án tích, phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm.

- Về nhân thân: Bản án số 82/2008/HSST ngày 09/7/2008, Toà án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (số tiền

2.190.000 đồng). Bị cáo phải nộp án phí HSST là 50.000 đồng. Bị can ra trại ngày 09/10/2008. Biên bản xác minh ngày 21/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang kết quả chưa thụ lý thi hành bản án đối với Phạm Thị K. Xác định theo hướng có lợi cho bị can nhận định bị can đã được xóa án tích.

Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Bà Nguyễn Thị Hồng D, sinh năm 1962. KHTT: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện G, Thành phố H. Hiện trú tại: Tổ 16 phường T, quận L, Thành phố H.

(có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10h00’ ngày 03/7/2023, Phạm Thị K đi xe ôm từ quận Hoàng Mai, Hà Nội sang quận Long Biên, khi đến phố Nguyễn Đức Thuận thuộc tổ 16 phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội thì K xuống xe vào ngồi uống nước tại quán của bà D. Do chán nản chuyện gia đình K có suy nghĩ tiêu cực nảy sinh ý định tự tử nhưng không thực hiện được do có người ngăn cản nên đã nảy sinh ý định đánh gây thương tích cho bà D để đi tù. K bảo bà D nấu cho K bát mỳ tôm, khi bà D đang trong bếp thì K cầm chiếc điếu cày tại quán nước và vụt một cái vào trán của bà D thì bà D chống cự và giằng lại được chiếc điếu cày. K tiếp tục cầm kéo ở trong khu vực bếp của quán đâm hướng vào phần bụng bà D nhưng không trúng và bị bà D giằng lại được. K tiếp tục lấy con dao trong bếp giơ lên định chém bà D nhưng bà D túm được dao và giữ được K. Trong lúc bà D giữ K thì K nói một là bà D đi viện khám, hai là báo cho cơ quan Công an. Sau đó bà D trình báo sự việc đến Công an phường Thạch Bàn đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 chiếc điếu cày dài khoảng 65cm.
- 01 chiếc kéo màu xanh
- 01 con dao dài khoảng 30cm chuôi dao màu xanh dài khoảng 10cm
- 01 chiếc áo sơ mi màu trắng dính máu của Phạm Thị K

Tại kết luận giám định số 1152 ngày 14/8/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội kết luận:

1. Các kết quả chính: Sẹo vết thương phần mềm vùng trán: 01%

2. Kết luận:

2.1.Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị Hồng D tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 3/7/2023 là ***01% (Một phần trăm)***

2.2.Kết luận khác:

Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của bà Nguyễn Thị Hồng D do vật tày, tày có cạnh gây ra.

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị Hồng D yêu cầu bị can Phạm Thị K bồi thường cho bà D số tiền 20.000.000 đồng. Trong đó tiền khám chữa bệnh ban đầu là 5.000.000 đồng, tiền thuốc và tiền điều trị ở nhà là 5.000.000 đồng (không có hóa đơn chứng từ); Tiền tổn hại sức khỏe và tinh thần là 5.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập 01 tháng là 5.000.000 đồng. Hiện bị can K chưa bồi thường cho bà Nguyễn Thị Hồng D.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKS-LB ngày 05 tháng 4 năm 2024 Viện Kiểm sát Nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Phạm Thị K phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm 2 khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Bị cáo khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm nhân dân quận Long Biên sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; trình bầy lời luận tội và đề nghị như sau:

Đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 điều 134 điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt Phạm Thị K từ 25 đến 28 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

Tịch thu tiêu hủy: Đối với 01 chiếc điếu cày dài khoảng 65cm K sử dụng để đánh vào đầu bà D và 01 chiếc áo sơ mi màu trắng của Phạm Thị K.

Về dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 48, 584, 585, 586 và 590 chấp nhận yêu cầu của bị hại D. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại D số tiền từ 10 đến 20 triệu đồng.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì bị cáo rất hối hận về việc làm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh trụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tuy nhiên trong hồ sơ còn có những tài liệu không ghi đầy đủ thông tin, để cách không rõ nội dung. Đề nghị Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng cần rút kinh nghiệm.

[2].Về hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thị K: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h00' ngày 03/7/2023 tại quán nước trên vỉa hè

đường Nguyễn Đức Thuận thuộc Tổ 16, phường Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội, bị can Phạm Thị K đã có hành vi dùng 01 điếu cày bằng gỗ dài khoảng 65cm đánh vào đầu bà Nguyễn Thị Hồng D, hậu quả bà Nguyễn Thị Hồng D bị tổn hại 01% *(Một phần trăm)* sức khỏe. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng chiếc điều cày gây thương tích cho bị hại là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Thủ đoạn thực hiện hành vi của bị cáo táo bạo, liều lĩnh, người bị hại phải chống đỡ quyết liệt mới tránh được thương tích do hành vi của bị cáo gây ra. Từ đó, có căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy bố bị cáo về tội " Cố ý gây thương tích", là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội.

[3]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sư: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo K có 01 tiền án đã được xáo án tích và có tiền án 02 tiền án chưa được xóa. Trong thời gian chấp hành hình phạt, bị cáo đã được học tập giáo dục cải tạo để trở thành công dân tốt, thế nhưng bị cáo không biết sửa đổi, không biết ăn năn hối cải khi ra trại lại tiếp tục phạm tội. Theo quy định tại Điều Điều 53 của Bộ luật hình sự thì hành vi phạm tội lần này của bị cáo là Tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung đối với bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang mang thai và hiện đang nuôi con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4].Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dục đối với bị cáo.

[5]. Về dân sự: Về dân sự: Bà Nguyễn Thị Hồng D yêu cầu bị cáo Phạm Thị K bồi thường cho bà D số tiền 20.000.000 đồng. Trong đó tiền khám chữa bệnh ban đầu là 5.000.000 đồng, tiền thuốc và tiền điều trị ở nhà là 5.000.000 đồng (không có hóa đơn chứng từ); Tiền tổn hại sức khỏe và tinh thần là 5.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập 01 tháng là 5.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Đối với yêu cầu bồi thường 10 triệu đồng tiền khám bệnh và tiền thuốc: Tại kết luận giám định số 1152 ngày 14/8/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội kết luận: Các kết quả chính: Sẹo vết thương phần mềm vùng trán: 01%. Các thương tích do vật tày, tày có cạnh gây ra. Như vậy thương tích của người bị hại chỉ có 1%. Ngoài sổ khám bệnh; 01 đơn thuốc và phiều chụp XQ ngày 03/7/2024 ra người bị hại không còn cung cấp được bất cứ tài liệu chứng cứ nào chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ. Người bị hại cũng không cung cấp được tiền khám bệnh, hóa đơn mua thuốc, biên lai thu nộp tiến chụp XQ hết bao nhiêu. Do đó chỉ có thể chấp nhận 1.000.000 đồng cho yêu cầu này của người bị hại. Đối với yêu cầu bồi thường tổn hại sức khỏe và tinh thần 05 triệu

đồng. HĐXX nhận thấy: Theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định thì: " ...Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được, thì mức bồi thường tối đa…không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định.". Nghị quyết số 70/2018/QH 14 ban hành ngày 09 tháng 11 năm 2018 quy định mức lương cơ sở từ ngày 01 tháng 7 năm 2019 là 1.490.000 đồng/ tháng. Bà D yêu cầu bồi thường tổn hại sức khỏe, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 05 triệu không vượt quá năm mươi lần mức lương cơ sở do vậy được chấp nhận. Đối với yêu cầu bồi thường mất thu nhập 1 tháng là 5.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Với tỷ lệ thương tích 1% là không nặng, tại phiên tào người bị hại khai mặc dù mệt nhưng vẫn phải bán hàng không nghỉ ngày nào do vậy thấy chỉ chấp nhận cho bà D nghỉ 10 ngày là là 850.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường 10 triệu đồng. Sự tự nguyện này của bị cáo không trái với quy định của pháp luật, phụ hợp với đạo đức xã hội nên được ghi nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điếu cày dài khoảng 65cm K sử dụng để đánh vào đầu bà D và 01 chiếc áo sơ mi màu trắng của Phạm Thị K có dính máu là vật chứng của vụ áncho tịch thu tiêu huỷ.

[7]. Các vấn đề khác: Đối với 01 chiếc kéo màu xanh và 01 con dao dài khoảng 30cm chuôi dao màu xanh dài khoảng 10cm, cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Hồng D. Bà D đã nhận lại các tài sản trên và yêu cầu xử lý Phạm Thị K theo quy định pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23; Người bị hại và bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 của Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị K phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm d khoản 2 điều 134 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự; Áp dụng các Điều 106, 135, 299, 326, 328, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng các Điều 357; 584 và 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.; Luật Thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị K 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điếu cày dài khoảng 65cm K sử dụng để đánh vào đầu bà D và 01 chiếc áo sơ mi màu trắng của Phạm Thị K. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08 tháng 4 năm 2024.

Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phạm Thị K bồi thường cho bà Nguyễn Thị Hồng D 10.000.000 đồng.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Hồng D phải chịu 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người bị hại. Báo cho bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKS quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An Thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự quận Long Biên
- Bộ tư pháp
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Nga